BÀI TẬP THỰC HÀNH BACKUP AND RECOVERY

Trong các bài tập sau, chúng ta sẽ tìm hiểu các phương pháp sao lưu và phục hồi luận lý và vật lý.

Câu 1: thử nghiệm sao lưu và phục hồi vật lý với RMAN Bước 1: đặng nhập RMAN, vào Terminal, gỗ vào lệnh: rman target sys Khi đăng nhập thành công, trên màn hình hiện ra dòng RMAN> Bước 2: backup toàn bộ CSDL (chú ý: lúc này CSDL ở chế độ ARCHIVELOG) RMAN> backup database; Quan sát và ghi nhân thông số của kết quả. Hãy tìm đến thư mục chứa các tập tin backup. Bước 3: giả lập CSDL bị lỗi, xóa người dùng SCOTT. Đặng nhập SQLPlus, ghi nhân thời gian và gõ vào SQL> drop user scott; Bước 4: phục hồi CSDL, đặng nhập RMAN và thực hiện các lệnh sau RMAN> shutdown immediate; RMAN> startup mount; RMAN> restore database; RMAN> recover database until time "to date('<date>','<format>')"; RMAN> alter database open resetlogs; Trong đó, <date> là thời điểm ghi nhân trước khi xóa SCOTT, ví du: "to date('27/08/2009 13:00:00', 'DD/MM/YYYY HH24:MI:SS')"; Kiểm tra lai dữ liêu sau khi phục hồi. Câu 2: thử nghiêm câu lệnh COMMIT và ROLLBACK trong cửa số SQLPlus Đăng nhập vào lược đồ của một người dùng bất kỳ và thực thi câu lệnh sau để tạo bảng: CREATE TABLE test (id NUMBER(4) PRIMARY KEY, notes VARCHAR(50), count NUMBER(4),

created DATE);

Thực hiện tuần tự các lệnh SQL sau

INSERT INTO test(id, notes) VALUES(1, 'Test 1');
INSERT INTO test(id, notes) VALUES(2, 'Test 2');
COMMIT;

Quan sát sự thay đổi dữ liệu trong bảng Test:

```
SELECT * FROM test;

Thực hiện tiếp các câu lệnh sau:

INSERT INTO test(id, notes) VALUES(3, 'Test 3 rollback');

Quan sát kết quả:

SELECT * FROM test;

Thực hiện cuôn lại:

ROLLBACK;

Quan sát kết quả:

SELECT * FROM test;
```

Câu 3: Thứ nghiệm các trường hợp Oracle kết thúc các giao dịch không tường minh

Trường hợp 1: giao dịch kết thúc khi thực hiện thành công một lệnh DDL, thực hiện lần lượt các lệnh sau:

```
INSERT INTO test(id, notes) VALUES(4, 'Test 4');
INSERT INTO test(id, notes) VALUES(5, 'Test 5');
CREATE TABLE test_cloned
(id NUMBER(4) PRIMARY KEY,
notes VARCHAR(50),
count NUMBER(4),
created DATE);
ROLLBACK;
```

Sinh viên quan sát dữ liệu trong bảng Test và cho nhân xét.

Trường hợp 2: giao dịch kết thúc khi phiên làm việc của người dùng kết thúc, thực hiện lần lượt các lệnh sau:

```
INSERT INTO <u>test(id</u>, notes) VALUES(4, 'Test 4'); INSERT INTO test(id, notes) VALUES(5, 'Test 5');
```

Sinh viên tắt kết nối của người dùng hiện tại và đặng nhập lại sau đó, thực hiện lệnh SELECT để xem kết quả trong bảng Test.

Câu 4: Thứ nghiệm giao dịch với mức cô lập READ ONLY

Thực hiện các lệnh SQL sau:

```
SET TRANSACTION READ ONLY;
```

INSERT INTO test(id, notes) VALUES(6, 'Test 6'); – Quan sát kết quả

Sinh viên giữ nguyên phiên làm việc hiện tại, đặng nhập vào lược đồ của một người dùng khác và thực hiện các lệnh sau (chú ý: người dùng này phải có toàn quyền trên bảng Test)

```
DELETE FROM TEST WHERE id = 5; COMMIT;
```

Quay lai phiên làm việc của người dùng trước và thực hiện các lệnh sau:

SELECT * FROM test; -- Quan <u>sát kết quả</u> COMMIT; SELECT * FROM test; -- Quan <u>sát kết quả</u>

Câu 5: Thử nghiệm với các khoá trong Oracle

Sinh viên mở hai phiên làm việc song song (đăng nhập bằng 2 người dùng khác nhau) và thực hiện tuần tự các lệnh sau (theo thứ tự từ trên xuống dưới theo bảng):

Phiên làm việc 1	Phiên làm việc 2
SET TRANSACTION ISOLATION LEVEL	
READ COMMITTED;	SET TRANSACTION ISOLATION LEVEL
UPDATE Test	READ COMMITTED;
SET count = 1 WHERE id = 1;	UPDATE Test
COMMIT;	SET count = 2 WHERE id = 1;
SELECT * FROM Test;	(Sinh viên quan sát kết quả và cho nhân xét)
(Sinh viên quan sát kết quả và cho nhân xét)	(Sinh viên quan sát kết quả và cho nhân xét)
SELECT * FROM Test;	COMMIT;
(Sinh viên quan sát kết quả và cho nhân xét)	

Câu 6: Thứ nghiệm với deadlock

Sinh viên mở hai phiên làm việc song song (đăng nhập bằng 2 người dùng khác nhau) và thực hiện tuần tự các lệnh sau (theo thứ tự từ trên xuống dưới theo bảng):

Phiên làm việc 1	Phiên làm việc 2
UPDATE Test	UPDATE Test
SET count = 2 WHERE id = 1;	SET count = 2 WHERE id = 2;
UPDATE Test	UPDATE Test
SET count = 3 WHERE id = 2;	SET count = 3 WHERE id = 1;
(Sinh viên quan sát kết quả và cho nhân xét)	(Sinh viên quan sát kết quả và cho nhân xét)